

Số: 263 /QĐ-UBND

Quảng Yên, ngày 23 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo hồ sơ đánh giá tiếp cận pháp luật năm 2018 và đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 16 xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thị xã công bố danh sách các xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 trên Cổng thông tin điện tử thị xã chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chủ tịch Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật thị xã; Chánh Văn Phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã; Trưởng Phòng Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /ly

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh (Báo cáo);
- Thị ủy, HĐND thị xã (Báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã (Báo cáo);
- BCĐ Xây dựng NTM thị xã;
- Như Điều 4 (Thực hiện);
- Lưu VP HĐND&UBND. *th*

CHỦ TỊCH

Trần Đức Thắng

UBND THỊ XÃ QUẢNG YÊN
PHÒNG TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Yên, ngày 22 tháng 01 năm 2019

**DANH SÁCH XÃ, PHƯỜNG ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT
NĂM 2019**

STT	Tên xã, phường, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)	Cán bộ, công chức cấp xã bị xử lý kỷ luật
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	
I Xã, phường loại I									
1	Phường Minh Thành	93	14	29	20	10	20	99	0
2	Phường Quảng Yên	92.5	13.5	30	21	9	19	100	0
3	Xã Liên Vị	90.5	11	29	21.3	10	19	100	0
4	Xã Hoàng Tân	90.5	14	28.5	20	8	20	97.5	0
5	Xã Tiên Phong	90.5	12.5	29	23	8	18	89.5	0
II Xã, phường loại II									
1	Phường Đông Mai	93.5	14.5	29.5	21	9.5	19	100	0
2	Phường Yên Giang	93.5	14	30	19.5	10	20	100	0
3	Phường Tân An	93	14	30	20	10	19	100	0
4	Phường Hà An	93	14	29	20	10	20	99.4	0
5	Phường Nam Hòa	92	13.5	30	19.5	9	20	100	0
6	Phường Cộng Hòa	90.5	14	29.5	19	10	18	100	0
7	Phường Yên Hải	90.5	12.5	29	20	10	19	100	0
8	Xã Tiên An	90.5	13	29	18.5	10	20	100	0
9	Phường Phong Hải	89	13	30	20	7	19	100	0
10	Phường Phong Cốc	88.5	14	29	19.5	7	19	100	0
III Xã, phường loại III									
1	Xã Cẩm La	87.5	14	28	17.5	9	19	100	0

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (Báo cáo);
- Chủ tịch, PCT UBND thị xã (B/cáo);
- Hội đồng đánh giá TCPL thị xã;
- Lưu TP.

TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG TƯ PHÁP
Nguyễn Thị Ngọc Lan